

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BNN-TCTS
V/v Báo cáo kết quả Hội nghị tổng kết
Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi
thủy sản và Quy hoạch hệ thống khu bảo tồn
biển Việt Nam đến năm 2020

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc

Ngày 12 tháng 12 năm 2020, tại thành phố Hà Nội, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 6587/VPCP-NN ngày 11/8/2020 của Văn phòng Chính phủ), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2020 (Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 13/02/2012) và Quy hoạch hệ thống khu bảo tồn biển Việt Nam đến năm 2020 (Quyết định số 742/QĐ-TTg ngày 26/5/2010). Tham dự Hội nghị có đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ, Ban, Ngành Trung ương; Ủy ban nhân dân, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thủy sản các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ban quản lý Khu bảo tồn biển và Vườn quốc gia; các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Viện Nghiên cứu, trường Đại học chuyên ngành; các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam; các chuyên gia và cơ quan truyền thông, báo chí.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ một số kết quả chính của Hội nghị như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, công tác bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đã có những chuyển biến rõ nét; các Bộ, Ban, Ngành Trung ương và địa phương đã nghiêm túc thực hiện tốt các quy định pháp luật về thủy sản, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; nhận thức về bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản của các cấp, ngành và nhân dân đã có những chuyển biến tích cực, một số kết quả nổi bật như sau:

- Nhận thức và hành động trong bảo tồn, bảo vệ nguồn lợi thủy sản đã có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng ngư dân và xã hội.

- Công tác tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về bảo tồn biển, bảo vệ nguồn lợi thủy sản được đẩy mạnh và đạt kết quả tốt.

- Công tác điều tra nguồn lợi thủy sản được triển khai tương đối toàn diện, hiệu quả và bước đầu xác định được trữ lượng nguồn lợi thủy sản trên các thủy vực làm cơ sở để xây dựng quy hoạch, chính sách, chiến lược phát triển thủy

sản, tổ chức lại sản xuất trên biển, xây dựng bản tin dự báo ngư trường; tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại một số địa phương.

- Đến nay, đã thành lập và đưa vào hoạt động 12/16 Khu bảo tồn biển, diện tích vùng biển được bảo tồn đạt 185.000 ha, chiếm 0,185% diện tích vùng biển tự nhiên của Việt Nam.

- Hoạt động tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản được triển khai trên phạm vi cả nước với số lượng giống thủy sản được thả ngày càng tăng, tạo được sự lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng trong nhân dân và xã hội; phối hợp tốt với Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong công tác tuyên truyền, thả giống, phóng sinh tái tạo nguồn lợi thủy sản.

- Tình trạng vi phạm pháp về luật thủy sản ở một số địa phương có xu hướng giảm; nguồn lợi thủy sản tại một số thủy vực tự nhiên đang có xu hướng phục hồi; các hệ sinh thái biển được bảo vệ tốt hơn trước những tác động của các hoạt động kinh tế, ngăn chặn được sự suy thoái cả về diện tích, độ phủ và thành phần loài.

2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản còn một số tồn tại, hạn chế và phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như sau:

- Nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan chưa đầy đủ, chưa chú trọng công tác bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Nguồn lợi thủy sản tại một số thủy vực tự nhiên đang suy giảm đáng kể, môi trường sống của các loài thủy sản bị ô nhiễm và thu hẹp; các hệ sinh thái đang bị suy thoái cả về quy mô, diện tích lẫn chất lượng.

- Tỷ lệ diện tích vùng biển, số lượng các khu bảo tồn chưa đạt được mục tiêu đề ra tại Quyết định số 742/QĐ-TTg đến năm 2020; đầu tư cho các khu bảo tồn rất hạn chế, số lượng biên chế ít.

- Tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tại các địa phương vẫn diễn ra, chưa được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời.

- Hiệu quả công tác truyền thông chưa cao, chưa tạo sự chuyển biến căn bản trong xã hội, hình thức tuyên truyền còn đơn điệu chưa phong phú, chưa có nhiều mô hình hiệu quả được nhân rộng.

- Công tác điều tra nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản còn thiếu đồng bộ, chưa được bố trí đủ kinh phí thực hiện, đặc biệt là ở vùng biển sâu, gò nổi, đồi ngầm, chưa có tàu điều tra, nghiên cứu nguồn lợi thủy sản.

- Công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản tại một số địa phương đạt hiệu quả chưa cao; công tác nghiên cứu, sinh sản nhân tạo các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, có giá trị kinh tế chưa được quan tâm, kết quả còn hạn chế.

- Hệ thống tổ chức bảo tồn biển, bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản chưa đồng bộ, tương xứng với yêu cầu; hệ thống kiểm ngư chưa được kiện toàn, đầu tư.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản còn rất hạn chế.

- Chính quyền địa phương cơ sở chưa thực hiện hết trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; thiếu tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên.

- Một số cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm; công tác kiểm tra, phát hiện, tham mưu xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản chưa kịp thời.

- Sự phối hợp giữa các cấp, ngành trong phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản chưa chặt chẽ.

II. KIẾN NGHỊ

Bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản là nhiệm vụ hết sức quan trọng, được Đảng, Nhà nước, Chính phủ quan tâm, chỉ đạo. Luật Thủy sản năm 2017 quy định nguyên tắc “khai thác nguồn lợi thủy sản phải căn cứ vào trữ lượng nguồn lợi thủy sản, gắn với bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, không làm cạn kiệt nguồn lợi thủy sản”. Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định rõ “phát triển bền vững kinh tế biển dựa trên nền tảng tăng trưởng xanh, bảo tồn đa dạng sinh học, các hệ sinh thái biển; bảo đảm hài hòa giữa các hệ sinh thái kinh tế và tự nhiên; giữa bảo tồn và phát triển; đẩy mạnh đầu tư vào bảo tồn và phát triển các giá trị đa dạng sinh học, phục hồi các hệ sinh thái biển” và đồng thời đặt ra mục tiêu tăng diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt tối thiểu 6% diện tích tự nhiên vùng biển quốc gia.

Trên cơ sở kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong thời gian qua; để công tác bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đạt kết quả tốt hơn trong thời gian tới, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững ngành Thủy sản nói riêng và ngành kinh tế biển nói chung, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp như sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tăng cường công tác điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của loài thủy sản, đa dạng sinh học theo chuyên đề và định kỳ 5 năm, đề từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu về nguồn lợi thủy sản, đa dạng sinh học phục vụ công tác quản lý, hoạch định chính sách, quy hoạch bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo hướng bền vững.

- Bảo vệ, phát triển bền vững đa dạng sinh học và các hệ sinh thái biển

dựa trên nền tảng thành lập và quản lý tốt các khu bảo tồn biển; đẩy nhanh tiến độ thành lập khu bảo tồn biển trên phạm vi cả nước, đảm bảo mục tiêu đến năm 2030 có tối thiểu 30 khu bảo tồn biển được thành lập với khoảng 3% diện tích vùng biển, ven biển được bảo tồn và đến năm 2045 đạt 6% diện tích các vùng biển, ven biển được bảo tồn.

- Thực hiện các chương trình, đề án, dự án để đẩy mạnh công tác phục hồi nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái biển bị suy thoái; đảm bảo đến năm 2030 có tối thiểu 30% diện tích các hệ sinh thái biển bị suy thoái được phục hồi.

- Xây dựng và triển khai chính sách chuyển đổi nghề, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng dân cư sống trong và xung quanh các khu bảo tồn biển.

- Đầu tư xây dựng hạng mục hạ tầng thiết yếu cho các Ban quản lý khu bảo tồn biển và trung tâm cứu hộ động vật biển tại một số khu bảo tồn biển.

- Tăng cường năng lực quản lý và thực thi pháp luật, giảm căn bản tình trạng vi phạm pháp luật về bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

2. Giải pháp thực hiện

a) Đối với các Bộ, ngành Trung ương

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về một số giải pháp cấp bách nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý bảo tồn biển.

+ Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành chỉ đạo, hướng dẫn địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp, cơ chế, chính sách về bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

+ Tham mưu Thủ tướng Chính phủ kiện toàn hệ thống tổ chức, đầu tư cho lực lượng kiểm ngư trung ương và địa phương; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản tại địa phương; triển khai có hiệu quả công tác tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản, huy động các nguồn lực xã hội tham gia bảo vệ, phục hồi, tái tạo nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản.

+ Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ, đầu tư dài hạn cho lĩnh vực bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo quy định của Luật Thủy sản; đầu tư đóng tàu điều tra, nghiên cứu nguồn lợi thủy sản.

+ Xây dựng, ban hành quy trình kỹ thuật hướng dẫn nuôi cấy san hô, thả rạn nhân tạo để các địa phương áp dụng thực hiện, nhằm mục đích phục hồi hệ sinh thái rạn san hô và tạo không gian sống cho các loài thủy sinh.

+ Phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp theo lĩnh vực được phân công, nhằm đạt mục tiêu bảo tồn đa dạng sinh học biển, bảo tồn biển đề ra tại Nghị quyết số 36-

NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối nguồn vốn, ưu tiên cấp đủ kinh phí để thực hiện kế hoạch bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản hằng năm và các cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ trong bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: Chỉ đạo cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường các cấp tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm tại các thủy vực tự nhiên; kiểm soát chặt hoạt động nhận chìm ở biển để hạn chế tối đa tác động, ảnh hưởng xấu đến môi trường biển, hệ sinh thái biển và nguồn lợi thủy sản; có giải pháp phục hồi các hệ sinh thái thủy sinh khi xây dựng các nhà máy thủy điện.

- Bộ Công an: Chỉ đạo lực lượng công an địa phương có kế hoạch, phương án tập trung điều tra, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các vụ án vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Bộ Quốc phòng: Chỉ đạo các đơn vị đóng quân trên địa bàn tham gia tích cực vào công tác bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là đối với các lực lượng Bộ đội Biên phòng tại các vùng ven biển và hải đảo.

- Bộ Thông tin và Truyền thông: Tăng cường tuyên truyền về điển hình tốt trong công tác quản lý, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, tạo sự chuyển biến trong nhận thức của nhân dân; phản ánh trung thực, tạo nhận thức và hành động thống nhất trong đấu tranh, phòng ngừa đối với các hành vi vi phạm.

b) Đối với các địa phương

- Triển khai hiệu quả Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trong lĩnh vực bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, tiến tới việc chấm dứt tình trạng khai thác thủy sản bất hợp pháp, tình trạng xâm phạm khu bảo tồn biển.

- Tổ chức thực hiện điều tra nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo chuyên đề, điều tra nghề cá thương phẩm hằng năm; điều tra bổ sung khu vực biển tiềm năng (các hệ sinh thái biển) để thành lập khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản, tổ chức quản lý hiệu quả các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, hệ sinh thái.

- Rà soát xử lý các vi phạm đã xảy ra trước đây, không giao mặt nước biển thuộc phạm vi quản lý khu bảo tồn biển cho các tổ chức, cá nhân để xây dựng các công trình trái với quy định pháp luật.

- Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo

quy định tại Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; Kế hoạch thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của các loài thủy sản trên địa bàn; khuyến khích, huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác tái tạo, phục hồi nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản.

- Thành lập mới lực lượng kiểm ngư, tăng cường năng lực cho thanh tra chuyên ngành; tập trung thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt chú trọng thực hiện tốt Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 30/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ; bố trí lực lượng kiểm ngư thực thi pháp luật về thủy sản trong và xung quanh các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm như: xác nhận nguồn gốc khai thác từ tự nhiên, nuôi trồng thủy sản; ưu tiên nghiên cứu sinh sản, chuyển giao công nghệ nuôi thương phẩm; thả giống tái tạo nguồn lợi đối với các loài được nghiên cứu nhân nuôi thành công theo quy định; cứu hộ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Ưu tiên bố trí kinh phí, đủ biên chế để triển khai các hoạt động bảo tồn biển, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản thuộc địa bàn quản lý.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả Hội nghị tổng kết Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản và Quy hoạch hệ thống khu bảo tồn biển Việt Nam đến năm 2020./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, TNMT, TTTT, TP, KH-CN, CA, QP;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VP (50).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phùng Đức Tiến